TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:1157/2018/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 27 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1849/2018/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: - Chị **Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm 1972.
- Anh **Trần Anh T**, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã T, Tp B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1972 và anh Trần Anh T, sinh năm 1971.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Trần Đình Â, sinh ngày 03/8/2002 và cháu Trần Nguyễn Ngọc Phương Tr, sinh ngày 26/10/2003 cho anh Trần Anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm thời chị Liên không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với cháu Nguyễn Ngọc Phương U, sinh năm 1998 hiện nay đã thành niên tự lao động nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì không trực tiếp nuôi con nên chị Nguyễn Thị Kim L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

-Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

-Về lệ phí HNGĐ: Chị Nguyễn Thị Kim L và anh Trần Anh T tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí ly hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 008648 ngày 24/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Chị L, anh T đã nộp đủ lệ phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp. B;
- UBND x. T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phú